

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số /2025/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức phụ cấp, trợ cấp ngày công lao động
đối với lực lượng dân quân trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
Căn cứ Luật Dân quân tự vệ (DQTV) số 48/2019/QH14 ngày 22/11/2019;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật về quân sự, quốc phòng số 98/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 72/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật DQTV về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với DQTV;

Căn cứ Nghị định số 16/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật DQTV về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với DQTV;

Căn cứ Nghị định số 220/2025/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Nghị định trong lĩnh vực quốc phòng, quân sự khi tổ chức chính quyền địa phương hai cấp;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh;
Báo cáo thẩm tra số /BC-BPC ngày / /2025 của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định mức phụ cấp, trợ cấp ngày công lao động đối với lực lượng dân quân trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định chi tiết mức phụ cấp hằng tháng đối với thôn, khu đội trưởng; mức hỗ trợ ngày công lao động đối với dân quân trên địa bàn tỉnh Hưng Yên theo khoản 1 và khoản 2 điều 1 Nghị định 16/2025/NĐ/CP.

2. Đối tượng áp dụng: Thôn, khu đội trưởng, dân quân thường trực, dân quân tại chỗ, dân quân cơ động, dân quân phòng không, pháo binh, trinh sát, thông tin, công binh, phòng hóa, y tế và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Điều 2. Quy định mức phụ cấp, trợ cấp ngày công lao động đối với lực lượng dân quân.

1. Mức phụ cấp hằng tháng đối với Thôn, khu đội trưởng bằng 2.340.000 đồng (tương đương 1,0 lần mức lương cơ sở).

2. Mức trợ cấp ngày công lao động đối với dân quân khi làm nhiệm vụ là 327.600 đồng.

Trường hợp dân quân được kéo dài thời hạn thực hiện nghĩa vụ tham gia DQTV theo quyết định của cấp có thẩm quyền thì mức trợ cấp ngày công lao động tăng thêm là 163.800 đồng.

Trường hợp dân quân thực hiện nhiệm vụ chống khủng bố, giải thoát con tin, trấn áp tội phạm, giải tán biểu tình, bạo loạn; phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm ở khu vực nguy cơ lây nhiễm cao; cứu sập, cứu hộ, cứu nạn, chữa cháy, khắc phục sự cố thảm họa ở khu vực nguy hiểm đến tính mạng theo quyết định của Chỉ huy trưởng cơ quan quân sự địa phương cấp xã trở lên, mức trợ cấp ngày công lao động tăng thêm là 163.800 đồng.

Tiền ăn: Bằng tiền ăn cơ bản của hạ sĩ quan, binh sĩ bộ binh đang tại ngũ trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

Khi làm nhiệm vụ cách xa nơi cư trú không có điều kiện đi, về hằng ngày thì được bố trí nơi ăn, nơi nghỉ, bảo đảm phương tiện, chi phí đi lại hoặc thanh toán tiền tàu xe một lần đi, về như cán bộ, công chức cấp xã.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2025 và thay thế Nghị quyết số 346/2020/NQ-HĐND ngày 22 tháng 12 năm 2020 của HĐND tỉnh Hưng Yên về việc quy định mức trợ cấp ngày công lao động cho DQTV và phê chuẩn Đề án Tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ chính sách cho DQTV giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 41/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của HĐND tỉnh Thái Bình về việc quy định mức trợ cấp ngày công lao động đối với DQTV và phê chuẩn Đề án Tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ chính sách cho DQTV giai đoạn 2021-2025.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên, Khóa XVII, Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB và QLXLVPHC);
- Bộ Quốc phòng (Cục Dân quân Tự vệ);
- Bộ Tư lệnh Quân khu 3;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Sở Tư pháp (CSDLQG về pháp luật);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Trần Quốc Văn